

ASSESSMENT OF THE CURRENT SITUATION OF KNOWLEDGE, ATTITUDE AND PRACTICE ON PREVENTION OF HAND, FOOT AND MOUTH DISEASE AMONG MOTHERS WITH CHILDREN UNDER 5 YEARS OLD WHO ARE STUDYING AT VINH PHONG KINDERGARTEN, VINH THUAN DISTRICT, 2022

Danh Thai Lan^{1,*}, Thi Nha¹, Nguyen Huu Thang²

¹Vinh Thuan District Medical Center - Vinh Thuan town, Vinh Thuan, Kien Giang, Vietnam

²Hanoi Medical University - No.1 Ton That Tung, Dong Da, Hanoi, Vietnam

Received 17/11/2022

Revised 28/12/2022; Accepted 10/02/2023

ABSTRACT

Objective: Describe the knowledge, attitude and correct practice on prevention of Hand, Foot and Mouth disease of mothers with children under 5 years old studying at Kindergarten in Vinh Phong Commune, Vinh Thuan District.

Methodology: A cross-sectional descriptive study using quantitative research methods, handing out self-filling forms Kindergarten Vinh Phong commune, Vinh Thuan district in 2022

Results: General characteristics of mothers in the study: The mean age was 28.05 ± 5.2 years, the age group 22-35 years accounted for 55.1%. There are 58.7% mothers of children with high school education and 23.9% mothers with college education or higher. Employees work and democracy, self-employment accounts for a high percentage (72.4%).

94.9% of mothers had access to information about limb disease, mainly through mass media such as radio, newspaper, television, internet (63.8%).

The percentage of mothers with correct knowledge is 33.3%; has true mode is 67.4% and the performance is 18.1%. The percentage of mothers who are correct in all 3 areas is 13%.

Conclusion: The percentage of mothers with correct knowledge is 33.3%; has true mode is 67.4% and the performance is 18.1%. The percentage of mothers who are correct in all 3 areas is 13%.

Keywords: The right knowledge, attitude and practice of Mrs.

*Corresponding author

Email address: thailan2512@gmail.com

Phone number: (+84) 917 177 436

<https://doi.org/10.52163/yhc.v64i2.613>



ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG KIẾN THỨC, THÁI ĐỘ THỰC HÀNH VỀ PHÒNG BỆNH TAY CHÂN MIỆNG Ở CÁC BÀ MẸ CÓ CON DƯỚI 5 TUỔI ĐANG HỌC TẠI TRƯỜNG MẪU GIÁO XÃ VĨNH PHONG HUYỆN VĨNH THUẬN NĂM 2022

Danh Thái Lan^{1,*}, Thị Nha¹, Nguyễn Hữu Thắng²

¹Trung Tâm Y tế huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang - Thị trấn Vĩnh Thuận, Vĩnh Thuận, Kiên Giang, Việt Nam

²Trường Đại học Y Hà Nội - Số 1 Tôn Thất Tùng, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam

Ngày nhận bài: 17 tháng 11 năm 2022

Chỉnh sửa ngày: 28 tháng 12 năm 2022; Ngày duyệt đăng: 10 tháng 02 năm 2023

TÓM TẮT

Mục tiêu: Mô tả kiến thức, thái độ thực hành đúng về phòng bệnh Tay Chân Miệng của bà mẹ có con dưới 5 tuổi đang học tại Trường mẫu giáo xã Vĩnh Phong huyện Vĩnh Thuận.

Phương pháp nghiên cứu: Nghiên cứu mô tả cắt ngang sử dụng phương pháp nghiên cứu định lượng, phát phiếu tự điền Trường mẫu giáo xã Vĩnh Phong huyện Vĩnh Thuận năm 2022

Kết quả: Đặc điểm chung của các bà mẹ trong nghiên cứu: Tuổi trung bình $28,05 \pm 5,2$ tuổi, nhóm 22-35 tuổi chiếm 55,1 %. Có 58,7 % bà mẹ của bệnh nhi có trình độ học vấn trung học phổ thông và 23,9% bà mẹ có trình độ học vấn từ cao đẳng trở lên. Nghề nghiệp chủ yếu là công nhân và nông dân, nghề tự do chiếm tỷ lệ cao (72,4%).

94,9% bà mẹ đã được tiếp cận với thông tin về bệnh tay chân miệng, chủ yếu qua phương tiện thông tin đại chúng như đài, báo, tivi, internet (chiếm 63,8%).

Tỷ lệ bà mẹ có kiến thức đúng là 33,3%; có thái độ đúng là 67,4% và thực hành đúng là 18,1%. Tỷ lệ bà mẹ đúng cả 3 lĩnh vực là 13%.

Kết luận: Tỷ lệ bà mẹ có kiến thức đúng là 33,3%; có thái độ đúng là 67,4% và thực hành đúng là 18,1%. Tỷ lệ bà mẹ đúng cả 3 lĩnh vực là 13%.

Từ khóa: Kiến thức, thái độ thực hành đúng của bà mẹ.

*Tác giả liên hệ

Email: thailan2512@gmail.com

Điện thoại: (+84) 917 177 436

<https://doi.org/10.52163/yhc.v64i2.613>

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Bệnh Tay chân miệng là bệnh truyền nhiễm phổ biến, lây truyền đường “phân-miệng” và tiếp xúc trực tiếp, lây từ người sang người, bệnh thường gặp ở trẻ em và dễ gây thành dịch lớn, gây bởi nhóm virus đường ruột enterovirus gồm CA16 và EV71. Bệnh tay chân miệng được phát hiện ở hầu hết các nước trên thế giới, đặc biệt ở Châu Á đã xảy ra các vụ dịch lớn với số mắc, tử vong do bệnh TCM gia tăng và đang trở thành vấn đề Y tế nghiêm trọng. WHO khuyến cáo rằng bệnh tay chân miệng là một trong những bệnh truyền nhiễm khẩn cấp phải được thông báo [1]. Tại Việt Nam, bệnh TCM xuất hiện quanh năm ở hầu hết các địa phương, bệnh có xu hướng tăng cao vào hai thời điểm từ tháng 3-5 và từ tháng 9-12 hằng năm [2]. Bệnh TCM thường gặp ở trẻ dưới 10 tuổi đặc biệt là trẻ dưới 5 tuổi, người lớn cũng có thể mắc bệnh, trẻ nhỏ thường có xu hướng có các triệu chứng nặng hơn. Bệnh TCM thường ở dạng nhẹ và gần như các bệnh nhân phục hồi sau 7-10 ngày, hiếm gặp biến chứng trừ khi bị nhiễm EV71 có thể gây biến chứng nặng, đặc biệt ở trẻ em có thể gặp viêm màng não, viêm cơ tim, phù phổi... và dễ dẫn đến tử vong. Hiện nay chưa có thuốc điều trị đặc hiệu, hay vắc xin phòng bệnh. Tại hộ gia đình nông thôn, mẹ là người chăm sóc trẻ chính và gần gũi với trẻ nhất. Hiểu biết của người mẹ về sức khỏe, bệnh tật có ý nghĩa rất quan trọng trong việc chăm sóc sức khỏe của con. Chỉ khi người mẹ có kiến thức tốt mới có biện pháp phòng bệnh hiệu quả nhất, khoa học nhất và giảm khả năng mắc bệnh ở trẻ. Mặt khác chỉ khi mẹ có kiến thức tốt và có kỹ năng thực hành tốt mới có thể xử trí tốt khi trẻ mắc bệnh và tránh lây bệnh. Kiến thức và kỹ năng thực hành của bà mẹ về phòng bệnh TCM được xác định là có vai trò đặc biệt quan trọng trong phòng, chống bệnh TCM cho trẻ nhỏ[2].

Bệnh TCM diễn biến phức tạp, thu hút sự quan tâm và chỉ đạo phòng chống dịch của Chính phủ, ngành Y tế, cùng sự lo lắng của người dân, tuy nhiên đến nay tại Kiên Giang vẫn chưa có nghiên cứu về bệnh TCM. Để giúp cho ngành Y tế địa phương có cơ sở trong xây dựng chương trình truyền thông, can thiệp phòng bệnh TCM cho phù hợp và hiệu quả, chúng tôi tiến hành thực hiện đề tài nghiên cứu: “Đánh giá thực trạng kiến thức, thái độ thực hành về phòng bệnh Tay Chân Miệng ở bà mẹ có con dưới 5 tuổi đang học tại trường mẫu giáo xã Vĩnh Phong huyện Vĩnh Thuận”. Với mục tiêu:

Mô tả kiến thức, thái độ thực hành đúng về phòng bệnh Tay Chân Miệng của bà mẹ có con dưới 5 tuổi đang học

tại Trường mẫu giáo xã Vĩnh Phong huyện Vĩnh Thuận.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Thiết kế nghiên cứu

Nghiên cứu mô tả cắt ngang.

Địa điểm và thời gian nghiên cứu

Tại Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang, từ tháng 6 năm 2022 đến tháng 9 năm 2022.

Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu là bà mẹ có con dưới 5 tuổi đang học tại trường mẫu giáo xã Vĩnh Phong.

Cỡ mẫu, chọn mẫu

Chọn mẫu: Chọn mẫu nghiên cứu theo cách thuận tiện, tích lũy đến khi đủ cỡ mẫu nghiên cứu.

Cỡ mẫu: Cỡ mẫu tính được tối thiểu là 138 bà mẹ có con dưới 5 tuổi học tại trường mẫu giáo xã Vĩnh Phong

Nội dung nghiên cứu

- Kiến thức, thái độ thực hành của bà mẹ:

+ Đặc điểm của bà mẹ: Tuổi, trình độ học vấn, nghề nghiệp.

+ Kiến thức về: Biểu hiện bệnh, về nguyên nhân gây bệnh, về khả năng phòng bệnh và lây lan của bệnh, về cách chăm sóc khi trẻ mắc bệnh, người thông tin tiếp cận.

+ Thái độ: Cho trẻ khám sớm, khám đúng địa điểm, nhận biết dấu hiệu nguy hiểm.

+ Thực hành: Xử trí khi trẻ sốt cao, chăm sóc vệ sinh tại chỗ tổn thương; cách rửa tay bằng xà phòng, rửa sạch đồ chơi.

Phương pháp thu thập số liệu và công cụ nghiên cứu.

Dùng phiếu phỏng vấn đánh giá kiến thức của bà mẹ.

Xử lý số liệu.

Số liệu được xử lý bằng phương pháp thống kê sử dụng trong y sinh học với phần mềm SPSS 20.0

Đạo đức nghiên cứu.

Quyết định số 200/2022 TTYT VT-HD2 ngày 25 tháng 5 năm 2022 về việc chấp thuận của Hội đồng đạo đức trong nghiên cứu y sinh học Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Thuận.



3. KẾT QUẢ

3.1. Kiến thức, thái độ, thực hành của bà mẹ có con học mẫu giáo tại xã Vĩnh Phong

Bảng 3.1. Đặc điểm chung về bà mẹ có con học mẫu giáo tại xã Vĩnh Phong

Đặc điểm	n	Tỷ lệ %
Nhóm tuổi của bà mẹ		
Dưới 22 tuổi	36	26,1
Từ 22- 35 tuổi	76	55,1
Trên bằng 35 tuổi	29	18,8
Tuổi trung bình	28,05 ± 5,2	
Trình độ học vấn của bà mẹ		
Tiểu học	5	3,6
THCS	19	13,8
THPT	81	58,7
Cao đẳng, đại học	33	23,9
Nghề nghiệp		
Cán bộ, công chức, viên chức	34	24,6
Công nhân	41	29,7
Nông dân	29	21,0
Buôn bán tự do	30	21,7
Khác	4	2,9

Nhận xét: Đặc điểm chung của bà mẹ có con học mẫu giáo tại xã Vĩnh Phong trong nghiên cứu cho thấy tỷ lệ các bà mẹ trong nhóm tuổi từ 22 đến 35 tuổi chiếm tỷ lệ cao 55,1 % và tuổi trung bình là 28,05 ± 5,2 tuổi. Có 58,7 % bà mẹ của bệnh nhi có trình độ học vấn trung học phổ thông và 23,9%.

3.2. Kiến thức, thái độ và thực hành của bà mẹ có con dưới 5 tuổi học tại trường mẫu giáo

Bảng 3.2. Kiến thức của bà mẹ về đường truyền bệnh TCM

Nội dung	n	Tỷ lệ %
Đã được tiếp cận thông tin về bệnh TCM	131	94,9
Nguồn thông tin từ:		
- Báo, đài, tivi, Internet	88	63,8
- Từ gia đình, bạn bè	27	19,5
- Từ nhân viên y tế	16	11,6
Hiểu đúng bệnh TCM là bệnh dễ lây	108	78,3
Hiểu đúng về đường lây bệnh	106	76,8
Biết cách phòng bệnh đúng	99	71,7

Nhận xét: Kết quả trong bảng trên đây cho thấy 94,9% bà mẹ được tiếp cận với thông tin về bệnh tay chân miệng, biết cách phòng bệnh đúng là 71,7%.

Bảng 3.3. Kiến thức của bà mẹ về dấu hiệu bệnh TCM

Kiến thức	n	Tỷ lệ %
Trẻ có sốt	137	99,3
Trẻ có ho, khó thở	31	22,5
Trẻ bị nôn, tiêu chảy	87	63,0
Ban, mụn nước nổi trên hồng ban xuất hiện trong lòng bàn tay, lòng bàn chân, đầu gối, mông	107	77,5
Bọng nước ở niêm mạc miệng, lợi, dưới lưỡi, vỡ tạo thành vết loét	137	99,3
Trẻ quấy khóc, ngủ gà, li bì	26	18,8
Trẻ giật mình, run chân tay	26	18,8
Dấu hiệu của bệnh trong tình trạng nặng:		
- Sốt rất cao, khó hạ sốt	64	46,4
- Co giật	29	21,0
- Nôn nhiều	1	0,7
- Tiêu chảy nặng	5	3,6
- Loét miệng nhiều	33	23,9
- Trẻ không ăn được	6	4,3

Nhận xét: Kết quả trên đây cho thấy các dấu hiệu đặc trưng của bệnh như sốt và bọng nước ở miệng được hầu hết các bà mẹ (99,3%). Các dấu hiệu của bệnh trong tình trạng nặng chưa được nhiều các bà nhận biết, đặc biệt các dấu hiệu tiêu hóa như nôn nhiều, tiêu chảy nặng, không ăn được (dao động từ 0,7% - 4,3%).

Bảng 3.4. Thái độ của bà mẹ về bệnh TCM của con

Thái độ	n	Tỷ lệ %
Bệnh tay chân miệng ở trẻ em:	119	86,2
- Là bệnh hay gặp và có thể nguy hiểm đến tính mạng trẻ bệnh	6	4,3
- Là bệnh không nguy hiểm	13	9,4
- Không biết		
Cho trẻ đi khám bệnh:		
- Cần đi khám sớm tại cơ sở y tế	121	87,7
- Không cần cho trẻ đi khám	5	3,6
- Không biết	12	8,7

Nhận xét: Số liệu trong bảng trên đây cho thấy hầu hết các bà mẹ có thái độ đúng về bệnh tay chân miệng, 86,2% bà mẹ cho rằng bệnh tay chân miệng là bệnh hay gặp và có thể nguy hiểm đến tính mạng của trẻ bệnh; 87,7% cho rằng cần cho trẻ đi khám ngay tại cơ sở y tế.



Bảng 3.5. Thực hành của bà mẹ có con mắc bệnh tay chân miệng

Nội dung	Thực hiện đúng		Thực hiện chưa đúng		Không thực hiện	
	n	Tỷ lệ %	n	Tỷ lệ %	n	Tỷ lệ %
Rửa tay trước khi cho trẻ ăn	115	83,3	9	6,5	14	10,1
Rửa tay bằng xà phòng	36	26,1	61	44,2	41	29,7
Vệ sinh răng, miệng, lợi	9	6,5	70	50,7	59	42,8
Vệ sinh da, nốt phỏng	9	6,5	71	51,4	58	42,0
Rửa sạch đồ chơi, vật dụng trẻ em	59	42,8	29	21,0	50	36,2
Rửa tay cho trẻ sau khi chơi và trước khi ăn	94	68,1	27	19,6	17	12,3

Nhận xét: Khảo sát thực hành của 138 bà mẹ với kết quả thực hiện đúng đạt trên 65% rửa tay cho trẻ sau khi chơi và trước khi ăn, rửa tay trước khi cho trẻ ăn bên cạnh đó còn như rửa sạch đồ chơi, vật dụng trẻ em, vệ sinh răng miệng và lợi không thực hiện trên 30%.

Bảng 3.6. Kiến thức, thái độ, thực hành đúng của bà mẹ về chăm sóc bệnh nhi TCM

Kiến thức, thực hành	Đúng		Chưa đúng	
	n	Tỷ lệ %	n	Tỷ lệ %
Kiến thức	46	33,3	92	66,7
Thái độ	93	67,4	45	32,6
Thực hành	25	18,1	113	81,9
Cả kiến thức, thái độ, thực hành	18	13,0	120	87,0

Nhận xét: Kết quả trong bảng trên cho thấy, tỷ lệ bà mẹ có kiến thức đúng là 33,3%; có thái độ đúng là 67,4% và thực hành đúng là 18,1%. Khi tổng hợp cả 3 lĩnh vực thì chỉ có 18 bà mẹ (chiếm 13%) có cả kiến thức, thực hành và thái độ đúng về bệnh tay chân miệng

4. BÀN LUẬN

- Kiến thức, thái độ, thực hành của bà mẹ có con học mẫu giáo tại xã Vĩnh Phong.

Đặc điểm chung của bà mẹ có con học mẫu giáo tại xã Vĩnh Phong cho thấy tỷ lệ các bà mẹ trong nhóm tuổi từ 22 đến 35 tuổi chiếm tỷ lệ cao 55,1%; tuổi trung bình của các bà mẹ là $28,05 \pm 5,2$ tuổi; tuổi thấp nhất là 19 và cao nhất là 38 tuổi. Có 58,7% bà mẹ của bệnh nhi có trình độ học vấn trung học phổ thông và 23,9% bà mẹ có trình độ học vấn từ cao đẳng trở lên. Các bà mẹ là công nhân và nông dân, nghề tự do chiếm tỷ lệ cao

(72,4%). Kết quả của chúng tôi phù hợp với kết quả nghiên cứu của Nguyễn Thị Lệ Quyên [14], tác giả cho thấy tỷ lệ các bà mẹ trong nhóm tuổi dưới 35 tuổi chiếm tới 82,1%.

- Về kiến thức của bà mẹ về bệnh TCM

Nhận biết dấu hiệu của bệnh: các dấu hiệu đặc thù của bệnh như sốt và bọng nước ở miệng được hầu hết các bà mẹ (99,3%) nhận biết. Tiếp đến là ban, mụn nước nổi trên da tay, chân được 77,5% bà mẹ nhận biết là dấu hiệu của bệnh và rối loạn tiêu hóa (nôn, tiêu chảy) có 63% bà mẹ biết đó là dấu hiệu của bệnh. Các dấu hiệu ít gặp hơn của bệnh như ho, khó thở, ngủ gà, li bì, run tay chân được 18,8 -22,5% bà mẹ nhận biết. Các dấu hiệu của bệnh trong tình trạng nặng chưa được nhiều các bà nhận biết, đặc biệt các dấu hiệu tiêu hóa như nôn nhiều, tiêu chảy nặng, không ăn được (dao động từ 0,7% - 4,3%).

- Thái độ bà mẹ về bệnh TCM

Các bà mẹ có thái độ đúng về bệnh tay chân miệng, 86,2% bà mẹ cho rằng bệnh tay chân miệng là bệnh hay gặp và có thể nguy hiểm đến tính mạng của trẻ bệnh; 87,7% cho rằng cần cho trẻ đi khám ngay tại cơ sở y tế.

- Thực hành của bà mẹ

Quan sát thực hành của 138 bà mẹ với kết quả thực hiện đúng đạt trên 65 % rửa tay cho trẻ sau khi chơi và trước khi ăn, rửa tay trước khi cho trẻ ăn bên cạnh đó còn như rửa sạch đồ chơi, vật dụng trẻ em, vệ sinh răng miệng và lợi không thực hiện trên 30%.

Tóm lại, sau khi hỏi và quan sát thực hành của các bà mẹ, kết quả cho thấy tỷ lệ bà mẹ có kiến thức đúng là 33,3%; có thái độ đúng là 67,4% và thực hành đúng là 18,1%. Khi tổng hợp cả 3 lĩnh vực thì chỉ có 18 bà mẹ (chiếm 13%) có cả kiến thức, thực hành và thái độ đúng về bệnh tay chân miệng

5. KẾT LUẬN

Đặc điểm chung của các bà mẹ trong nghiên cứu: Tuổi trung bình $28,05 \pm 5,2$ tuổi, nhóm 22-35 tuổi chiếm 55,1 %. Có 58,7 % bà mẹ của bệnh nhi có trình độ học vấn trung học phổ thông và 23,9% bà mẹ có trình độ học vấn từ cao đẳng trở lên. Nghề nghiệp chủ yếu là công nhân và nông dân, nghề tự do chiếm tỷ lệ cao (72,4%).

94,9% bà mẹ đã được tiếp cận với thông tin về bệnh tay chân miệng, chủ yếu qua phương tiện thông tin đại chúng như đài, báo, tivi, internet (chiếm 63,8%).

Tỷ lệ bà mẹ có kiến thức đúng là 33,3%; có thái độ đúng là 67,4% và thực hành đúng là 18,1%. Tỷ lệ bà mẹ đúng cả 3 lĩnh vực là 13%.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Y tế, Hướng dẫn chẩn đoán điều trị bệnh tay chân miệng – Số 1003/QĐ-BYT ngày 30 tháng 3 năm 2012, 2012.
- [2] Bộ Y tế, Kết quả công tác phòng, chống dịch bệnh năm 2013 và trọng tâm kế hoạch phòng, chống dịch bệnh năm 2014, 1047/BC-BYT, 2013.
- [3] Lê Văn Duyệt, Tạ Thị Diệu Ngân, Nguyễn Kim Thư và CS, Nghiên cứu, lựa chọn và đề xuất Enterovirus trong sản xuất vắc xin phòng bệnh Tay Chân Miệng tại Việt Nam, Y học Việt Nam 2014, tháng 7 số 2 (420), tr 15 20.
- [4] Đoàn Thị Ngọc Diệp, Bạch Văn Cam, Trương Hữu Khanh và CS, Nhật xét đặc điểm bệnh nhi TCM tử vong tại Bệnh viện Nhi Đồng I-TP Hồ Chí Minh, Y học TP Hồ Chí Minh, 12(1), tr 17-21, 2008.
- [5] Bùi Vũ Huy, Một số đặc điểm lâm sàng, virus học bệnh Tay Chân Miệng ở trẻ em miền Bắc Việt Nam, Đề tài cơ sở, Đại học Y Hà Nội, 2011.
- [6] Lê Thị Lan Hương, Lê Thị Tài, Lê Thị Hương, Kiến thức, thái độ, thực hành về bệnh tay chân miệng của người dân tại xã An Lão, Bình Lục, Hà Nam năm 2013. Tạp chí Y học Việt Nam, số 442, tr 232-237, 2016.
- [7] Lê Thị Lan Hương, Lê Thị Tài, Lê Thị Hương, Nguyễn Văn Hiến, Thay đổi về kiến thức, thái độ, thực hành về bệnh tay chân miệng của bà mẹ có con dưới 5 tuổi sau hai năm can thiệp bằng truyền thông tại xã An Lão, Bình Lục, Hà Nam. Tạp chí Y học Việt Nam, số 444, tr 143-148, 2016.
- [8] Chu Thị Loan, Lê Văn Duyệt, Tạ Thị Diệu Ngân & cs, Vai trò của EV71 gây bệnh Tay Chân Miệng tại Bệnh viện Nhi Đồng I năm 2012, Y học Việt Nam 2014. Tháng 7 số 1(420), tr 20-23, 2014.

